TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2022/HSST
Ngày: 29/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Giang Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Việt .
Ông Nguyễn Văn Chín.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2022/HSST ngày 04/10/2022 và theo Quyết định đưa ra xét xử số 101/QĐXXST-HS ngày 19/10/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Song L, sinh năm 1967. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn G1, xã G, huyện T, tỉnh Bình Định. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ văn hóa: 08/12. Cha: Nguyễn Ngọc L1, sinh năm 1935 hiện ở: PL - BT - T - Bình Định; Mẹ: Hoàng Thị N, sinh năm 1932 (Đã chết). Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị G, sinh năm 1969; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1999. Đều ở: thôn G1, xã G, huyện T, tỉnh Bình Định. Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 27/06/2022 bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tây Sơn khởi tố bị can về tội "cố ý gây thương tích" và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 27/06/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: Ông Võ Xuân K, sinh năm 1986 (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Trần Thị N1, sinh 1990 (Có mặt).

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Công T1, sinh năm 1972; ông Nguyễn Trung A, sinh năm 1991; bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1968 - (đều vắng mặt).

Đồng trú tại: Xóm X, thôn G1, xã G, huyện T, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 24/06/2021 chị Trần Thị N1 ở thôn G1, xã G, huyện T, tỉnh Bình Định đi mua nước mía ở gần nhà gặp bà Nguyễn Thị G ở cùng địa phương. Do Nguyễn Văn L2 là con ruột bà G nợ tiền không trả nên chị N1 đòi nợ bà G và xảy ra cãi nhau, bà G bỏ về kể lại sự việc cho chồng bà là Nguyễn Song L. Nghe xong, ông L chạy đến quán mục đích đánh chị N1, bà G chạy theo sau. Thấy chị N1 đang ngồi trên ghế nhựa nói chuyện với ông Nguyễn Công T1 và anh Nguyễn Trung A. L đã dùng chân đạp ghế nhựa làm chị N1 ngã xuống đất và dùng tay tát vào mặt chị N1 khoảng 2 - 3 cái. N1 cầm ghế nhựa đánh lại, bà G cầm cục gạch đưa lên đỡ nên bị đánh trúng tay trái nhưng thương tích không đáng kể, ông A căn ngăn nên bà G và ông L bỏ về nhà. Bị đánh, chị N1 gọi điện cho chồng là anh Võ Xuân K kể lại sự việc nên K đến quán. Khoảng 10 phút sau, L xuống nhà bếp của gia đình lấy 01 con dao thái lan dài khoảng 20cm, cán nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, bản rộng 1,6cm, mũi nhọn, một cạnh sắc bỏ vào túi quần và quay lại quán nước mía mục đích để tiếp tục đánh N1. Thấy L đến, K nói: Sao chú đánh vợ cháu, L nói: Mầy đi hỏi con vợ mầy đấy, K cãi nhau với L và dùng tay đánh L ngã xuống đất. L lấy con dao thái lan trong túi quần bên trái đứng dậy đối diện K đâm 01 nhát từ trái qua phải trúng cánh tay phải của K nên K bỏ chạy. L đi lại chỗ chị N1 chửi tiếp và dùng tay tát vào mặt N1 khoảng 02 cái rồi bỏ đi về. K được gia đình đưa đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Tây Sơn từ 24/6/2021 đến 02/7/2021 ra viện. Chị N1 đến ngày 27/6/2021 nhập viện điều trị đến ngày 02/7/2021 ra viện.

Ngày 23/7/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận: Võ Xuân K bị vết thương vùng cơ denta tay phải đã điều trị. Hiện vùng cơ denta tay phải vết thương để lại sẹo kích thước (4 x 0,8)cm, vận động tay phải đau. Tổn hại 02% sức khỏe.

Kết quả trưng cầu giám định lại số 109/2022/TgT, ngày 03/06/2022 của phân viện tại TP. Hồ Chí Minh kết luận: Võ Xuân Kh tổn hại 02% sức khỏe.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao Thái Lan dài khoảng 20cm, cán dao màu vàng nhạt, được làm bằng nhựa có các vết bong tróc, cán dao dài 9cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, mũi nhọn, bản rộng 1,6 cm, trên lưỡi dao có các vết rỉ sét

Tại phiên tòa: bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, đã khắc phục một phần hậu quả là 3.000.000đ, nộp tại Chi cục thi hành án vào ngày 10/11/2022 theo biên lai số 0002280.

Bị hại có yêu cầu xét xử theo quy định của pháp luật về hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Võ Xuân K yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 34.640.000đ; chị Trần Thị N1 yêu cầu bồi thường số tiền 9.203.000đ

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSTS ngày 30/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Song Lệ về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Song L phạm tội "Cố ý gây thương tích";

* Về hình phạt: Đề nghị áp dụng: điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Nguyễn Song L mức án từ 03 đến 06 tháng tù.

* Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 BLDS năm 2015, đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải bồi thường: cho bị hại Võ Xuân K số tiền 6.132.700đ; bồi thường cho chị Trần Thị N1 số tiền: 4.923.000đ.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao thái lan có đặc điểm như thu giữ.

Lời nói sau cùng bị cáo: bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, xin lỗi bên bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trên cơ sở lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã xác định: Khoảng 09 giờ ngày 24/06/2021, tại quán nước mía thuộc thôn G1, xã G, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt bị cáo Nguyễn Song L đã có hành vi dùng dao thái lan là hung khí nguy hiểm đâm một nhát vào vùng tay phải của anh Võ Xuân K gây tổn hại sức khỏe 02%.

[3] Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ mà Cơ quan điều tra đã thu thập. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì mâu thuẫn nhỏ nhặt đã sử dụng hung khí nguy hiểm cố ý gây thương tích cho người khác; đối chiếu với các quy định của pháp luật, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận, bị cáo Nguyễn Song L đã phạm vào tội "*Cố ý gây thương tích*", tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật mà còn gây mất an ninh trật tự ở địa phương, do vậy cần phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Song L đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng - nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nghị nên áp dụng Điều 54 Bộ luật năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nghị nên áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian theo mức đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về bồi thường thiệt hại:

Bị hại yêu cầu bồi thường tổng số tiền 34.640.000đ (phí điều trị: 2.240.000đ; tiền ăn uống bồi bổ: 1.400.000; công lao động 02 tháng: 16.000.000đ; tổn thất tinh thần: 15.000.000đ). Chị Trần Thị N1 yêu cầu bồi thường tổng cộng: 9.203.000đ (phí điều trị: 1.053000đ; tiền ăn uống bồi bổ: 1.400.000; công lao động 07 ngày: 1.750.000đ; tổn thất tinh thần: 5.000.000đ).

Tuy nhiên, xét bị hại bị vết thương ở tay phải, bị thương phần mềm chỉ nằm viện 09 ngày, chi phí điều trị: 2.239.756đ; chị N1 03 ngày sau mới nhập viện điều trị các vết thương do bị cáo gây ra. Áp dụng quy định tại các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 nghị nên buộc bị cáo bồi thường các khoản sau:

6.1. Bồi thường cho bị hại Võ Xuân K: Tiền chi phí điều trị có hóa đơn: 2.439.756đ; công lao động: tính 09 ngày x 266.600đ/ ngày = 2.399.400đ; tổn thất tinh thần: 02 lần mức lương cơ sở = 2.980.000đ. Tổng cộng: 7.819.156đ.

Bị cáo đã nộp trước 3.000.000đ theo biên lai số 0002280 ngày 10/11/2022 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn thu. Nên bị cáo Nguyễn Song L phải bồi thường tiếp số tiền 4.819.156đ.

6.2. Bồi thường cho chị Trần Thị N: Tiền chi phí điều trị có hóa đơn: 1.053.000đ; công lao động: tính 07 ngày x 250.000đ/ ngày = 1.750.000đ; tổn thất tinh thần: 01 lần mức lương cơ sở = 1.490.000đ. Tổng cộng: 4.293.000đ.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: nghị nên tịch thu tiêu hủy 01 con dao thái lan có đặc điểm như thu giữ.

[8] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo Nguyễn Song L phải

chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền 200.000đ và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 455.600đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106, các Điều 135, 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Song L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Nguyễn Song L 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt thi hành án.

3. Về dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Song L phải:

- Bồi thường cho bị hại Võ Xuân K số tiền: 7.819.156đ.

Bị cáo đã nộp trước 3.000.000đ theo biên lai số 0002280 ngày 10/11/2022 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn thu. Bị cáo Nguyễn Song L phải bồi thường tiếp số tiền 4.819.156đ (Bốn triệu tám trăm mười chín nghìn một trăm năm mươi sáu đồng).

- Bồi thường cho chị Trần Thị N1 số tiền 4.293.000đ (Bốn triệu hai trăm chín mươi ba nghìn đồng) về khoản bồi thường thiệt hại về sức khỏe của chị N1 do bị cáo gây ra ngày 24/6/2021.

4. Về xử lý vật chứng:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao Thái Lan dài 20cm, cán dao màu vàng nhạt được làm bằng nhựa có các vết bong tróc; cán dao dài 09cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, bản rộng 1,6cm, trên lưỡi dao có các vết rỉ sét, đã qua sử dụng.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn*).

5. Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Song L phải chịu số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 455.600đ (Bốn trăm năm mươi lăm nghìn sáu trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo và các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

7. Quyền và nghĩa vụ thi hành án:

7.1. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

7.2. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bộ phận HSNVCS Công an huyện Tây Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Đương sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Giang Nam